BỘ Y TẾ - BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 38 /2015/TTLT-BYT-BTC	*Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2015*

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Quy định một số nội dung và mức chi đặc thù áp dụng cho các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ do Bộ Y tế là cơ quan chủ quản quản lý chương trình, dự án

Căn cứ Nghị định số 38/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ;

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Bộ Y tế, Bộ Tài chính ban hành Thông tư liên tịch quy định một số nội dung và mức chi đặc thù áp dụng cho các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ do Bộ Y tế là cơ quan chủ quản quản lý chương trình, dự án.

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư liên tịch này quy định một số nội dung và mức chi đặc thù của các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ do Bộ Y tế là cơ quan chủ quản quản lý chương trình, dự án mà chưa được quy định tại Thông tư số 219/2009/TT-BTC ngày 19 tháng 11 năm 2009 của Bộ Tài chính quy định một số định mức chi tiêu áp dụng cho các dự án, chương trình sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) (sau đây gọi tắt là Thông tư số 219/2009/TT-BTC) và Thông tư số 192/2011/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2011 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 219/2009/TT-BTC.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ do Bộ Y tế là cơ quan chủ quản quản lý chương trình, dự án.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

1. Các chương trình, dự án (sau đây gọi tắt là dự án) áp dụng các định mức chi theo quy định chung của nhà tài trợ hoặc các định mức chi được xác định và ghi trong thoả thuận tài trợ. Trường hợp nhà tài trợ chưa có quy định về định mức chi và hai bên không có thoả thuận về định mức chi thì chương trình, dự án áp dụng các định mức chi quy định tại Thông tư này.

2. Những định mức chi được quy định trong Thông tư này là mức trần tối đa. Trong phạm vi các định mức quy định tại Thông tư này và nguồn ngân sách của dự án, Giám đốc Ban quản lý dự án hoặc chủ dự án (đối với trường hợp không thành lập Ban quản lý dự án) quyết định mức chi cụ thể áp dụng cho dự án bảo đảm việc thực hiện dự án tiết kiệm, hiệu quả và chịu trách nhiệm trước cơ quan chủ quản về việc chi tiêu của dự án theo đúng quy định hiện hành.

Chương II

NỘI DUNG CHI VÀ MỨC CHI

Điều 4. Đối với đào tạo trong nước

1. Thời gian đào tạo dưới 3 tháng:

a) Nội dung và mức chi đặc thù:

- Chi trợ giảng: Tối đa bằng 70% giảng viên chính cùng cấp;

- Hỗ trợ chi phí đi lại cho học viên (01 lần đi và lần về/01đợt học tập trung): Thanh toán theo thực tế của phương tiện giao thông công cộng. Trường hợp tự túc phương tiện vận chuyển đường bộ được hỗ trợ tối đa bằng 0.2 lít xăng/km tính theo khoảng cách địa giới hành chính và giá xăng tại thời điểm sử dụng;

- Chi văn phòng phẩm: 50.000 đồng/học viên/khóa đào tạo;

- Chi in ấn tài liệu, vật tư chuyên môn lớp học: Thanh toán theo thực tế trong phạm vi ngân sách của dự án;

- Khoán tiền ăn cho học viên:

+ Tổ chức tại các thành phố trực thuộc trung ương: 80.000 đồng/học viên/ngày;

+Tổ chức tại các tỉnh: 60.000 đồng/học viên/ngày;

- Hỗ trợ tiền ở cho học viên: Khoán tiền ở cho học viên phù hợp với địa điểm tổ chức lớp học và trong phạm vi dự án hàng năm của dự án nhưng tối đa không quá 250.000 đồng/học viên/ngày đối với lớp học tổ chức tại các thành phố trực thuộc trung ương; 200.000 đồng/học viên/ngày đối với lớp học tổ chức tại tỉnh;

- Hỗ trợ học phí cho học viên theo mức thu của cơ sở đào tạo trên cơ sở phiếu thu hoặc biên lai thu học phí hoặc hóa đơn hợp lệ của cơ sở đào tạo.

b) Các nội dung và mức chi đào tạo khác không trùng với nội dung chi quy định tại Khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định tại Thông tư 139/2010/TT-BTC ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức (sau đây gọi tắt là Thông tư 139/2010/TT-BTC).

2. Thời gian đào tạo từ 3 đến dưới 6 tháng:

Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Thông tư này. Riêng mức chi hỗ trợ tiền ở cho học viên thực hiện như sau:

a) Tổ chức tại các thành phố trực thuộc trung ương: 150.000 đồng/học viên/ngày;

b) Tổ chức tại các tỉnh: 120.000 đồng/học viên/ngày.

3. Thời gian đào tạo từ 6 tháng trở lên:

a) Áp dụng đối với hình thức đào tạo cấp chứng chỉ;

b) Nội dung và mức chi: Thực hiện theo quy định tại Thông tư 139/2010/TT-BTC.

4. Đào tạo tư vấn từ xa theo hình thức hỗ trợ trực tuyến:

a) Nội dung và mức chi áp dụng theo quy định tại các khoản 1, 2, 3 Điều 4 Thông tư này. Trường hợp, trong thời gian đào tạo, học viên không phải đến học tập trung tại cơ sở đào tạo thì không thực hiện hỗ trợ chi phí đi lại, tiền ăn và tiền ở cho học viên trong thời gian này.

b) Riêng xây dựng bài giảng điện tử, giảng dạy trực tuyến: Áp dụng định mức chi quy định tại Thông tư số 30/2010/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông về ban hành định mức áp dụng tạm thời về hao phí lao động, hao phí thiết bị trong sản xuất các chương trình truyền hình.

Điều 5. Đối với đào tạo ngoài nước

1. Đào tạo cấp chứng chỉ (ngắn hạn) tại nước ngoài: Nội dung và mức chi áp dụng theo quy định tại Thông tư 139/2010/TT-BTC.

2. Đào tạo cấp văn bằng (dài hạn) tại nước ngoài:

a) Áp dụng đối với các dự án sử dụng nguồn viện trợ không hoàn lại.

b) Nội dung và mức chi áp dụng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 144/2007/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG ngày 05 tháng 12 năm 2007 của liên tịch Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Ngoại giao hướng dẫn chế độ cấp phát và quản lý kinh phí đào tạo lưu học sinh Việt Nam ở nước ngoài bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước (sau đây gọi tắt là Thông tư liên tịch số 144/2007/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG) và Thông tư liên tịch số 206/2010/TTLT-BTC-BGĐT-BNG ngày 15 tháng 12 năm 2010 sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 144/2007/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG.

Điều 6. Chi hỗ trợ khám chữa bệnh

1. Chi tổ chức lưu động khám bệnh, chữa bệnh ban đầu tại các xã thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã đảo, huyện đảo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, bao gồm:

a) Chi tiền khám bệnh, chữa bệnh: Mức chi theo giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế của cơ quan có thẩm quyền ban hành.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

b) Chi hỗ trợ cho những người trực tiếp tham gia công tác khám lưu động theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế ngoài chế độ công tác phí hiện hành:

- Đối với bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên xét nghiệm: Mức chi 100.000 đồng/người/ngày.

- Đối với người phục vụ: Mức chi 50.000 đồng/người/ngày.

c) Chi thù lao cộng tác viên tham gia phát phiếu mời và triển khai các hoạt động trước đợt khám (tối đa không quá 03 ngày) và trong thời gian khám tại cộng đồng (nếu có): 50.000 đồng/người/ngày.

d) Chi thuê địa điểm, bàn, ghế, phông, bạt (nếu có); thanh toán tiền nhiên liệu, điện, nước, vật tư y tế phục vụ công tác khám lưu động. Mức chi căn cứ theo giá thị trường tại địa phương và chứng từ chi tiêu hợp pháp.

2. Chi hỗ trợ về khám, chữa bệnh cho người nghèo:

Nội dung chi và mức chi áp dụng theo quy định tại Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về khám chữa bệnh cho người nghèo (sau đây gọi tắt là Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg); Thông tư liên tịch số 33/2013/TTLT-BYT-BTC ngày 18 tháng 10 năm 2013 của liên Bộ Y tế, Bộ Tài chính hướng dẫn tổ chức thực hiện Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg và Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với việc hỗ trợ đối tượng mắc bệnh ung thư, chạy thận nhân tạo, mổ tim hoặc các bệnh khác gặp khó khăn do chi phí cao mà không đủ khả năng chi trả viện phí. Trường hợp đối tượng đã được hỗ trợ từ các nguồn khác thì không thực hiện hỗ trợ từ nguồn dự án, chương trình.

Điều 7. Chi cho người dẫn đường, điều tra, thống kê; chi biên, phiên dịch tiếng dân tộc

Mức chi áp dụng theo quy định tại Thông tư số 58/2011/TT-BTC ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê.

Điều 8. Chi hỗ trợ chuyển giao kỹ thuật

Nội dung và mức chi áp dụng theo quy định tại Quyết định số 14/2013/QĐ-TTg ngày 20 tháng 2 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện chế độ luân phiên có thời hạn đối với người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và các văn bản hướng dẫn.

Điều 9. Chi triển khai các hoạt động mang tính chất nghiên cứu khoa học nằm trong hoạt động được dự án, chương trình hỗ trợ kinh phí

Nội dung và mức chi áp dụng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22 tháng 4 năm 2015 của liên tịch Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

Điều 10. Chi truyền thông, giám sát, đánh giá các hoạt động chuyên môn tại cộng đồng thuộc dự án, chương trình

1. Thông tin, truyền thông:

a) Chi tổ chức các sự kiện truyền thông, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng (phát thanh, truyền hình, báo chí) về các nội dung hoạt động chuyên môn tại cộng đồng thuộc dự án, chương trình bao gồm:

- Chi sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình trên các phương tiện thông tin đại chúng (phát thanh, truyền hình, báo chí) thực hiện theo quy định tại Quyết định số 39/2008/QĐ-TTg ngày 14/03/2008 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Chi mua, nhân bản và phát hành các ấn phẩm truyền thông.

- Chi thuê hội trường, phông, bạt, bàn ghế, thiết bị loa đài (nếu có): Mức chi thực hiện theo hợp đồng, giấy biên nhận hoặc hóa đơn (trong trường hợp thuê dịch vụ).

- Làm mới, sửa chữa pa nô, áp phích, khẩu hiệu: Mức chi theo giá thị trường tại địa phương và chứng từ chi tiêu hợp pháp.

- Chi hỗ trợ hoạt động truyền thanh tại cộng đồng: Biên tập tài liệu phát thanh: 75.000 đồng/trang 350 từ; bồi dưỡng phát thanh viên: 15.000 đồng/lần, trường hợp phát thanh bằng tiếng dân tộc: 20.000 đồng/lần.

- Chi phí xăng xe hoặc thuê phương tiện (trong các chiến dịch), trang trí, ảnh tư liệu và các hoạt động khác: Mức chi theo theo giá thị trường tại địa phương và chứng từ chi tiêu hợp pháp được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Chi tổ chức các buổi giao lưu, các lớp giáo dục truyền thông, nói chuyện chuyên đề: Nội dung và mức chi theo quy định tại Thông tư số 97/2010/TT-BTC.

c) Chi tổ chức chiến dịch truyền thông, truyền thông lồng ghép: Ngoài các nội dung chi tại điểm a và b, khoản 1, Điều 10 Thông tư này, đơn vị tổ chức chiến dịch được chi:

+ Hỗ trợ những người tổ chức, giám sát thực hiện chiến dịch, vận động và tư vấn (ngoài chế độ công tác phí hiện hành): 30.000 đồng/người/ngày.

+ Bồi dưỡng người trực tiếp tham gia chiến dịch: 50.000 đồng/người/ngày.

+ Bồi dưỡng phát thanh viên: 100.000 đồng/người/ngày.

d) Chi tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về chính sách, pháp luật, kiến thức liên quan đến hoạt động chuyên môn thuộc dự án, chương trình bao gồm:

- Chi đăng báo và thông tin trên các phương tiện truyền thông để phát động và thông báo thể lệ cuộc thi: Mức chi theo chứng từ chi tiêu hợp pháp thực tế được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Biên soạn đề thi và đáp án (nếu có); thể lệ cuộc thi: Mức chi tối đa 500.000 đồng/đề thi hoặc thể lệ cuộc thi.

- Bồi dưỡng chấm thi, ban giám khảo cuộc thi, xét công bố kết quả thi: Mức chi tối đa 300.000 đồng/người/ngày.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

- Bồi dưỡng thành viên ban tổ chức, ban thư ký: Mức chi tối đa 200.000 đồng/người/ngày.

- Chi giải thưởng: Giải tập thể từ 500.000 đồng đến 4.000.000 đồng/giải thưởng; giải cá nhân từ 200.000 đồng đến 2.000.000 đồng/giải thưởng.

- Chi nước uống cho ban tổ chức, ban thư ký, ban giám khảo: 10.000 đồng/người/buổi.

Căn cứ dự toán ngân sách được giao, thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị tổ chức cuộc thi quyết định mức chi giải thưởng cụ thể tuỳ theo quy mô tổ chức cuộc thi (cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp cơ sở) trong khung mức chi nêu trên.

- Cơ quan, đơn vị chủ trì tổ chức cuộc thi được sử dụng kinh phí của Chương trình, Dự án để hỗ trợ chi phí đi lại, tiền ăn, thuê phòng nghỉ cho người dự thi ở xa nơi tổ chức. Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 97/2010/TT-BTC.

- Các khoản chi khác phục vụ cuộc thi (nếu có) như: Thuê hội trường, âm thanh, ánh sáng, đạo cụ, trang trí; bồi dưỡng cho người phục vụ, người dẫn chương trình (MC); văn phòng phẩm; xăng xe hoặc thuê phương tiện vận chuyển. Mức chi căn cứ vào dự toán được cấp có thẩm quyền duyệt, hợp đồng, hoá đơn và các chứng từ chi tiêu hợp pháp. Trường hợp chưa có quy định mức chi, Thủ trưởng cơ quan tổ chức cuộc thi quyết định mức chi trong phạm vi dự toán được giao.

2. Chi công tác giám sát, đánh giá thực hiện hoạt động chuyên môn thuộc dự án, chương trình: Nội dung và mức chi theo quy định tại Thông tư số 97/2010/TT-BTC và Thông tư số 06/2007/TT-BTC ngày 26/01/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách, chiến lược, quy hoạch.

Chương III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Điều khoản tham chiếu

Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu trong Thông tư liên tịch này được thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung thì áp dụng theo các văn bản thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

Thông tư liên tịch này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2015.

Điều 13. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với các chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước thời điểm Thông tư Liên tịch này có hiệu lực thi hành mà Hiệp định đã ký kết có quy định nội dung chi ngoài các nội dung chi được quy định tại Thông tư Liên tịch này thì tiếp tục thực hiện các nội dung và mức chi theo Hiệp định đã ký kết và các văn bản thỏa thuận về nội dung chi và mức chi đến khi chương trình, dự án kết thúc.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

Điều 14. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng, Cục trưởng, Tổng Cục trưởng các Vụ, Cục, Tổng cục thuộc Bộ Y tế, Bộ Tài chính; các tổ chức, cơ quan đơn vị có liên quan đến việc sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ do Bộ Y tế là cơ quan chủ quản quản lý Chương trình, dự án chịu trách nhiệm thi hành Thông tư liên tịch này.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị các đơn vị báo cáo bằng văn bản để liên Bộ Y tế, Bộ Tài chính xem xét, giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG **BỘ TÀI CHÍNH** **THỨ TRƯỞNG**	**KT. BỘ TRƯỞNG** **BỘ Y TẾ** **THỨ TRƯỞNG**
Trương Chí Trung	**Phạm Lê Tuấn**

Nơi nhận:
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (Công báo; Vụ KGVX; Cổng TTĐT Chính phủ) ;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Uỷ ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể,
- Cổng TTĐT Bộ Tài chính, Bộ Y tế;
- Sở Tài chính, Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Vụ, Cục, Tổng cục, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ các đơn vị trực thuộc Bộ Tài chính, Bộ Y tế;
- Y tế các Bộ, ngành;
- Lưu: VT; PC Bộ Tài chính, Bộ Y tế; Vụ KH-TC (02b); QLN&TCĐN (02b); HCSN.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn